

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 01/ 8 /2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI – TỈNH HÒA BÌNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hảo

Các hội thẩm nh©n d©n:

1. Ông Bùi Văn Thúc

2. Ông Bùi Văn Thím

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Hoàng Thanh Tâm - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Kim Bôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hạ Bì Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng V sinh năm 1973

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại: Số nhà 314 B2, tổ 26, phường Đ, quận C, thành phố Hà Nội; Dân tộc; kinh; không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 8/12; bố đẻ Nguyễn Văn L, sinh năm 1936; mẹ đẻ Bùi Thị K (đã chết); con Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1996

Danh chỉ bản số: 15 do Công an huyện Kim Bôi lập ngày 14/4/2017

Tiền án: không

Tiền án: có 03 tiền án

Bản án 622/HSST ngày 11/5/1999 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (Chưa thi hành hình phạt bổ sung 2.000.000đ).

Bản án số 53/2009/HSPT ngày 25/8/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Bản án số 442/2012/HSST ngày 31/12/2013 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Bản án số 351/HSPT ngày 12/9/1994 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

Bản án số 157/HSST ngày 08/11/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bản án số 158/HSST ngày 19/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2017 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

Các bị hại:

1. Ông Bùi Văn T, sinh năm: 1953

Trú tại: Phố B, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình – Có mặt tại phiên tòa

2. Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1982

Trú tại: xóm C, xã B, huyện K, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/4/2017, Nguyễn Trọng V đem theo một bộ Vam phá khóa xe mô tô đi từ nhà ở 314- B2 – tổ 26 – Phường Đ – Quận C – TP Hà Nội đến TP Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình, rồi đón xe buýt đến huyện K - Hòa Bình . Khoảng 16 giờ cùng ngày Nguyễn Trọng V xuống xe ô tô tại khu vực phố B - xã H - huyện K - tỉnh Hòa Bình, mục đích tìm xe mô tô mà chủ sở hữu sơ hở để trộm cắp. Khi thấy xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE. BKS 29T1- 088.16 dừng ở trước cửa quán bên đường, V đi bộ quanh vị trí để xe để quan sát thấy không có người trông coi liền dùng Vam đã chuẩn bị từ trước phá ổ khóa điện của xe mô tô rồi nổ máy điều khiển xe vừa trộm cắp được đi theo đường 12B hướng huyện K - Hòa Bình, thì bị ông Bùi Văn T - sinh năm 1953, trú tại Phố B - xã H - huyện K - tỉnh Hòa Bình, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 29T1 – 088.16 phát hiện, phối hợp với Công an huyện Kim Bôi truy bắt.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS; 29T1- 088.16 của ông Bùi văn T.

Ngày 12/4/2017 Hội đồng định giá kết luận; Chiếc xe mô tô AIRBLADE – BKS 29T1- 088.16 của ông Bùi Văn T có giá trị là: **45.733,200đ** (Bốn mươi năm triệu, bảy trăm ba ba nghìn, hai trăm đồng) .

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi Nguyễn Trọng V còn khai nhận thêm một vụ trộm cắp xe mô tô khác:

Khoảng 8 giờ sáng ngày 22/3/2017 Nguyễn Trọng V đi xe ô tô từ Hà Nội đến huyện Kim Bôi – tỉnh Hòa Bình, mang theo một bộ Vam phá khóa xe mô tô tự chế, đi

đến khu vực xóm S - xã H – huyện K, V xuống xe đi bộ theo đường 12B đến Trạm khí tượng huyện K (thuộc Khu Đ - Thị Trấn E) huyện K, V nhìn thấy trong sân của Trạm khí tượng có nhiều xe mô tô không có người trông giữ, V đi vào nơi để xe lấy vạm phá khóa đã chuẩn bị từ trước phá khóa điện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wve - BKS; 28B1 – 143.78 rồi nổ máy điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi theo đường 12B hướng huyện K đi Hòa Bình. Sau đó mang xe ra khu vực Hà Đông - Hà Nội bán cho một người không quen biết được số tiền: **4.200,000đ** (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) dùng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 19/4/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS; 28B1 – 143.78 của chị Bùi Thị H, sinh năm: 1982 trú tại: xóm C, xã B, huyện K, tỉnh Hòa Bình, có giá trị là: **16.815,000đ** (Mười sáu triệu, tám trăm mười lăm nghìn đồng) .

Vật chứng vụ án:

Xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE - BKS; 29T1- 088.16, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kim Bôi thu giữ đã trả cho chủ sở hữu là ông Bùi Văn T.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wve – BKS; 28B1 – 143.78 của chị Bùi Thị H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa thu giữ được.

- Đối với; 01 một bộ Vạm phá khóa xe mô tô một cò lê và hai điện thoại di động cũ, một CMTND, một thẻ căn cước, một mũ vải của Nguyễn Trọng V Cơ quan CSĐT công an huyện Kim Bôi đã thu giữ hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Kim Bôi.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố bị cáo Nguyễn Trọng V về tội Trộm cắp tài sản, theo các điểm, c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo V, các tình tiết định khung và giảm nhẹ, theo đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo V và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội *Trộm cắp tài sản*; áp dụng các điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm o, điểm p khoản 1 Điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V từ 36 (Ba sáu) tháng đến 42 (Bốn hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Bùi Thị H **16.815,000đ** (Mười sáu triệu, tám trăm mười lăm nghìn đồng) .

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 cò lê màu trắng bạc; 04 đầu vạm khóa tự chế.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại NoKiA 1280 vỏ màu tím; 01 điện thoại hiệu GIONEE mặt kính màu trắng màn hình bị vỡ; 01 CMTND; 01 thẻ căn cước; 01 mũ lưỡi trai màu đen cũ.

Ngời bị hại ông Bùi Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm Dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo V.

Sau khi tranh luận bị cáo Nguyễn Trọng V nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Về hành vi của phạm tội của các bị cáo xét thấy:

Tội phạm phạm nay bị cáo V ® khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện không bị ép cung, nhục hình, bị cáo thừa nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng ® nêu.

Lời khai nhận của bị cáo V phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 05/4/2017 với mục đích trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân Nguyễn Trọng V đã chuẩn bị công cụ là Vam phá khóa xe mô tô rồi đến khu Phố B, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình. V quan sát thấy xe mô tô AIRBLADE, BKS 29T1 - 088.16 dựng ở ven đường không có người trông giữ liền lén lút dùng Vam phá khóa đã chuẩn bị phá ổ khóa điện, nổ máy và điều khiển xe đi theo hướng huyện K – Hòa Bình. Khi V đến địa phận xóm T2, xã T3 thì bị bắt giữ, xe mô tô mà bị cáo trộm cắp được định giá, có trị giá: **45.733.200đ (Bốn mươi lăm triệu bảy trăm ba ba nghìn hai trăm đồng)**.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trọng V đã tự thú nhận Ngày 22/3/2017 V đã trộm cắp tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Hon Da BKS 28B1- 143.78 tại Trạm Khí Tượng khu Đ, thị trấn E, huyện K, tỉnh Hòa Bình của chị Bùi Thị H sau đó đem bán cho một người tên là Tiến (không quen biết) ở Hà Đông, thành phố Hà Nội với giá 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng), sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi đã trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS; 28B1 – 143.78 của chị Bùi Thị H, có giá trị là: **16.815,000đ (Mười sáu triệu, tám trăm mười lăm nghìn đồng)**.

Tổng trị giá các tài sản mà bị cáo trộm cắp hai lần ngày 05/4/2017 và ngày 22/3/2017 là: **62.548.200đ (Sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm đồng)**.

Bị cáo V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý chuẩn bị công cụ phạm tội là bộ Vam (tự chế) để phá ổ khóa điện xe mô tô, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản là xe mô tô của người khác rồi lén lút trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản và quyền quản lý tài sản của người khác, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù nhiều lần về tội trộm cắp tài sản và các loại tội khác nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội mới

Bị cáo có các tiền án: Bản án 622/HSST ngày 11/5/1999 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa thi hành hình phạt bổ sung 2.000.000đ).

Bản án số 53/2009/HSPT ngày 25/8/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Bản án số 442/2012/HSST ngày 31/12/2013 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích).

Hành vi của bị cáo V trong vụ án này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của các bị hại T và H có tổng giá trị là: **62.548.200đ** (*Sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm đồng*). Do đó bị cáo Nguyễn Trọng V đã phạm vào tội Trộm cắp Tài sản với các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại các điểm c, điểm e khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự như C, o tr¹ng sè 21/CT-VKS ngày 29/6/2017 của ViÖn kiÖm s, t nh©n d©n huyÖn Kim Bôi truy tề ®èi víi bÞ c, o lụ ®óng người, ®óng tểi.

Về tình tiết giảm nhẹ của bị cáo V: Bị cáo có th¹i ®é thụnh khÈn khai b, o, ngoài lần bắt quả tang, bị cáo còn tự thú khai báo ra 01 vụ trộm khác bị cáo đã thực hiện trước đó trên địa bàn huyện K, tỉnh Hòa Bình, là những tình tiết gi¶m nhÑ trách nhiệm hình sự cho bÞ c, o quy định tại các điểm o, p kho¶n 1 §iÖu 46 Bé luËt h×nh.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ qua điều tra xác định được người bị hại là ông Bùi Văn T và chị Bùi Thị H bị thiệt hại về tài sản, ông T đã nhận lại tài sản là xe mô tô AIRBLADE, BKS 29T1 - 088.16, tại phiên Tòa ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm Dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô Hòn Da BKS 28B1- 143.78 của chị Bùi Thị H bị cáo V khai đã trộm cắp bán cho người không quen biết tên là Tiến với giá 4.200.000đ (*bốn triệu hai trăm nghìn đồng*), hiện chưa thu giữ được. Hội đồng định xác định giá tài sản bị thiệt hại là **16.815.000đ** (*Mười sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng*). Tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án chị H yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thiệt hại tài sản cho chị số tiền là **16.815.000đ** (*Mười sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng*). Xét yêu cầu của người bị hại H là có cơ sở chấp nhận.

Hội đồng xét xử buộc bị cáo V phải bồi thường cho chị H số tiền **16.815.000đ đồng** (*Mười sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng*)

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xác định và xử lý cụ thể như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê màu trắng bạc; 04 đầu vam khóa tự chế.

Trả lại cho bị cáo các vật chứng không liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại NoKiA 1280 vỏ màu tím; 01 điện thoại hiệu GIONEE mặt kính màu trắng màn hình bị vỡ; 01 CMTND; 01 thẻ căn cước tên Nguyễn Trọng V; 01 mũ lưỡi trai màu đen cũ

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự trong vụ án Hình sự.

Từ những căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử

QUYẾT ĐỊNH:

1-Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng các điểm, c, e khoản 2 Điều 138 các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V **42 (Bốn hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2017 (ngày tạm giữ).

2-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng V phải bồi thường thiệt hại tài sản cho chị Bùi Thị H là **16.815.000đ** (*Mười sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự .

3- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê màu trắng bạc; 04 đầu vam khóa tự chế.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại NoKiA 1280 vỏ màu tím; 01 điện thoại hiệu GIONEE mặt kính màu trắng màn hình bị vỡ; 01 CMTND; 01 thẻ căn cước tên Nguyễn Trọng V; 01 mũ lưỡi trai màu đen cũ

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi ngày 03/7/2017);

4- Về án phí: Áp dụng Điều 99 bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo Nguyễn Trọng V phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 840.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Các bị hại
- TAND Tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Kim Bôi
- CA huyện Kim Bôi
- THA DS huyện Kim Bôi;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hảo